**TUẦN 28**

**CHỦ ĐIỂM: ĐẤT NƯỚC NGÀN NĂM**

**Bài 17: ĐẤT NƯỚC LÀ GÌ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Giúp HS hiểu nội dung bài: Dựa vào từ ngữ, hình ảnh thơ và tranh ảnh minh họa, hiểu được ý nghĩa hàm ẩn của câu thơ, khổ thơ, bài thơ với những suy luận đơn giản. Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ.

- Nói được những hiểu biết và cảm nghĩ của bản thân về cảnh đẹp đất nước Việt Nam dựa vào gợi ý và tranh ảnh. Nói rõ ràng, tập trung vào mục đích nói tới; có thái độ tự tin và có thói quen nhìn vào người nghe khi nói.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng đọc và hiểu nội dung bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** Luyện đọc.- Gọi 1 HS đọc cả bài .- GV gọi HS câu thơ dễ phát âm sai, ngắt nghỉ, nhấn giọng.+ Nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ hoặc có thể ngắt nhịp thơ như sau: *Hay là con nghĩ/ Đất nước trong nhà/ Là mẹ/là cha/ Là cờ Tổ quốc?//*- GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 3 luyện đọc.- Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.- Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét các bạn đọc đúng yêu cầu chưa và giúp bạn đọc đúng theo yêu cầu.- GV theo dõi các nhóm đọc bài. - Gọi các nhóm đọc. HSNX.- GVNX: (VD: Nhóm bạn … đọc đúng, đám bảo tốc độ hoặc nhóm bạn…. đọc bài lưu loát và đã biết đọc hay bài đọc.- (HS, GV nhận xét theo TT 27) | - HS đọc bài. - HS nêu: *Đất nước là gì/ Làm sao để thấy/ Núi cao thế nào/ Biển rộng là bao/...*- Học sinh làm việc trong nhóm 3 -HS đọc bài |
| **Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài- GV giao bài tập HS làm bài.- GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1, 2/ 41 Vở Bài tập Tiếng Việt. - GV cho Hs làm bài trong vòng 7 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài- Gv Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.**\* Bài 1/41**- Gọi HS đọc bài làm và chia sẻ từng nội dung bức tranh theo gợi ý: - Gọi HS nhận xét.- GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung | -1 Hs lên chia sẻ.- HS đọc nội dung.- Hs trình bày: Gợi ý:Hồ Gươm: Hồ Gươm có một vẻ đẹp tự nhiên như viên ngọc xanh duyên dáng giữa lòng Hà Nội. Nổi lên giữa Hồ Gươm là Tháp Rùa 3 tầng nhỏ nhắn rêu phong phủ kín tạo nên nét cổ kính. Ngoài ra còn có đền Ngọc Sơn với Tháp Bút và Đài Nghiên nằm ngay phía trước cửa đền.- Hs NX- HS chữa bài vào vở. |
|  *🡺* GV chốt: Qua bài luyện đọc, luyện nói và nghe hôm nay, các em đã có hiểu biết thêm về đất nước chúng ta có rất nhiều cảnh đẹp. Chúng ta phải có thái độ bảo vệ và giữ gìn để đất nước ngày càng đẹp hơn.**\* Bài 2/41, 42**- Gọi Hs nêu nối tiếp bài làm- HS nhận xét- HS đọc lại các từ.- Gv, Hs nhận xét chốt bài làm đúng *🡺* GV chốt: kết quả chính xác. | - HS nối tiếp làm bài- HS nhận xét- HS đọc các từ. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Gọi 1 HS đọc lại cả bài.H: Em biết được thông điệp gì qua bài học?*🡺* GV hệ thống bài: Qua bài luyện đọc, luyện nói và nghe hôm nay, các em đã có hiểu biết thêm về đất nước. Đất nước ta trong tương lai có đẹp như mong muốn của các em hay không, phụ thuộc vào tất cả mọi người có biết sống về đất nước, vì dân tộc hay không, trong đó có các em – những chủ nhân tương lai của đất nước.- Nhận xét giờ học.- Dặn chuẩn bị bài sau. | - Hs đọc bài.- HS trả lời.- HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................ |

**TUẦN 28**

**CHỦ ĐIỂM: ĐẤT NƯỚC NGÀN NĂM**

**BẢN EM (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết đúng chính tả bài thơ Bản em ( Nguyễn Thái Vận) theo hình thức nghe – viết; trình bày đúng các khổ thơ, biết viết hoa chữ cái mở đầu tên bài thơ và chữ cái đầu mỗi câu thơ ( viết đúng mẫu chữ viết hoa đã học ở lớp 2)

+ Viết đúng từ ngữ có tiếng bắt đầu bằng ch/ tr hoặc có tiếng chứa ươc/ ươt.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Tiếng Việt; máy soi (BT5)

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng viết bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** Luyện viết- GV đọc bài viết chính tả: Bản em+ Gọi 2 HS đọc lại.+ HD HS nhận xét:+ Quan sát những dấu câu có trong đoạn thơ và cách trình bày 3 khổ thơ.+ Viết hoa chữ đầu tên bài, viết hoa chữ đầu mỗi câu thơ.+ HD viết từ khó:- HS đọc thầm và viết ra giấy nháp chữ khó viết: Chóp, sương, dội, pơ – mu,...+ GV đọc HS viết bài vào vở . + Chấm, chữa bài.- GV thu chấm 5 - 7 bài NX, rút kinh nghiệm. | - HS nghe. - HS đọc bài. - HS lắng nghe.- Viết hoa những chữ đầu dòng.- Học sinh làm việc cá nhân -HS viết bài |
| **Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập- GV giao bài tập HS làm bài.- GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 3, 4, 5/ 42 Vở Bài tập Tiếng Việt. - GV cho Hs làm bài trong vòng 7 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài- Gv Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.**\* Bài 3/42: Làm bài tập a hoặc b**- GV cho HS lần lượt đọc kết quả tìm được.- Gọi HS nhận xét.- GV nhận xét, chốt kết quả. | -1 Hs lên chia sẻ.- HS chữa bài vào vở.- HS nhận xét |
| **\* Bài 4:** - GV gọi 1 hs nêu yêu cầu.- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.- GV cho HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương HS.**\* Bài 5: Kể tên một số bài thơ, bài văn viết về cảnh đẹp quê hương đất nước mà em tìm được.***🡺 GV giáo dục HS cần biết yêu cảnh đẹp, yêu quê hương qua những bài viết.*  | - Hs nêu*.*- HS chia sẻ trong nhóm đôi.- 4,5HS chia sẻ.a) – chông chênh, chói chang, chong chóng…– trắng trẻo, trơ trẽn, tráo trở…b) – ước mơ, nước non, chiếc lược, ngước nhìn, rước đèn, cá cược…- thướt tha, xanh mướt, trượt băng, đi phượt, vượt cạn…- HS trả lời. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Nêu cảm nhận của em về bài học hôm nay?- Nhắc nhở HS có ý thức viết bài, trình bày sạch đẹp.- GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.- Dặn chuẩn bị bài sau. | - HS chia sẻ- HS lắng nghe, ghi nhớ- HS lắng nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................ |

**TUẦN 28**

**CHỦ ĐIỂM: ĐẤT NƯỚC NGÀN NĂM**

**NÚI QUE TÔI (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Đọc đúng các âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương, đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài Núi quê tôi. Bước đầu biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

**+** Nhận diện được những từ ngữ có nghĩa giống nhau.

+ Tìm được các từ ngữ có nghĩa giống với các từ cho trước.

+ Đặt được câu văn có hình ảnh so sánh.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng nhận biết và tìm từ nhận diện và tìm được những từ ngữ có nghĩa giống nhau, đặt được câu văn có hình ảnh so sánh, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** Luyện đọc.- Gọi 1 HS đọc cả bài .- GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.- GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 4 luyện đọc.- Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.- Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét các bạn đọc đúng yêu cầu chưa và giúp bạn đọc đúng theo yêu cầu.- GV theo dõi các nhóm đọc bài. - Gọi các nhóm đọc. HS nhận xét.- GV nhận xét: (VD: Nhóm bạn … đọc đúng, đám bảo tốc độ hoặc nhóm bạn…. đọc bài lưu loát và đã biết đọc hay bài đọc.**Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài- GV giao bài tập HS làm bài.- GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1, 2, 3/ 43, 44 Vở Bài tập Tiếng Việt. - GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau | - HS đọc bài. - HS nêu: Từ khó đọc: Xanh thẫm, lá tre, che rợp, rười rượi,...Cách ngắt giọng ở những câu dài.Từ xa xa,/trên con đường đất đỏ chạy về làng,/tôi đã trông thấy bóng núi quê tôi/ xanh thẫm trên nền trời mây trắng .// Lá cây bay như làn tóc của một bà tiên/đang hướng mặt về phía biển.//Lá bạch đàn,/ lá tre xanh tươi/ che rợp những con đường mòn quanh co lên đỉnh núi.//- Học sinh làm việc trong nhóm 4 - HS đọc bài- HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.- HS làm bài |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài- Gv Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.**\* Bài 1/43**- Gọi HS đọc bài làm. - Gọi HS nhận xét.- GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung*+ Hãy suy nghĩ và nêu thêm các từ ngữ có nghĩa giống nhau ngoài các từ đã tìm được?* | -1 Hs lên chia sẻ.Hs trình bày- Hs NX- HS chữa bài vào vở. |
|  *🡺* GV chốt: Các cặp từ ngữ có nghĩa giống nhau.**\* Bài 2/43** - Gọi Hs nêu nối tiếp bài làm- GV, Hs nhận xét. *🡺* GV chốt: Các cặp từ cùng nghĩa.**\* Bài 3/44**- Gọi Hs nêu câu trả lời của mình.- Gv, Hs nhận xét. *🡺* GV chốt: Cách đặt câu có hình ảnh so sánh. | - Hs đọc yêu cầu và nội dung bài. - HS nêu câu trả lời: chịu khó-chăm chỉ; vàng rực-vàng ruộm; hùng vĩ- sừng sữnga) - Những người dân quê tôi rất hiền lành, chăm chỉ.b)- Dưới ánh mặt trời, cánh đồng vàng ruộm màu lúa chín.c) Đi qua cánh rừng, một dãy núi sừng sững hiện ra trước mắt chúng tôi. |
| **3. HĐ Vận dụng**- GV yêu cầu HS đặt 1 câu có hình ảnh so sánh.- GV nhận xét tuyên dương.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.- Dặn chuẩn bị bài sau. | - Hs trả lời- HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................ |

**TUẦN 28**

**CHỦ ĐIỂM: ĐẤT NƯỚC NGÀN NĂM**

**NÚI QUÊ TÔI (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết một đoạn văn nêu được tình cảm, cảm xúc của em về cảnh vật quê hương.

+ Đọc mở rộng theo yêu cầu.

+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng luyện viết đoạn văn nêu được nêu được tình cảm, cảm xúc của em về cảnh vật quê hương, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** Luyện viết- GV đọc yêu cầu Viết một đoạn văn nêu được tình cảm, cảm xúc của em về cảnh vật quê hương.+ Gọi 2 HS đọc lại. + HD HS nhận xét:H: Đoạn văn bạn viết có mấy câu? Cách bạn miêu tả như thế nào?H: Em thích hình ảnh miêu tả nào của bạn? Vì sao?+ HD HS sửa từ dùng chưa chính xác.- Cho HS đọc thầm và viết ra lại đoạn văn đã sửa từ, cách diễn đạt.+ Chấm, chữa bài.- GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh nghiệm. | - HS nghe, quan sát, viết bài ra vở luyện viết.- HS đọc bài. - HS nhận xét.- HS nêu và giải thích.- Lắng nghe, sửa lại.- Học sinh làm việc cá nhân - HS theo dõi. |
| **Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập- GV giao bài tập HS làm bài.- GV lệnh HS làm bài tập 4, 5/44 Vở Bài tập Tiếng Việt. - GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút. - GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau.**Hoạt động 3:** Chữa bài- GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.**\* Bài 4/44****-** Gọi 1 HS đọc đề bài- Gọi Hs nêu câu trả lời của mình.- Gọi Hs giải thích.- Gv, Hs nhận xét chốt bài làm đúng *🡺* GV chốt: Nội dung chính xác. **\* Bài 5/44:** Đọc bài Cửa Tùng hoặc tìm đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ... về quê hương đất nước và viết thông tin vào phiếu đọc sách.- GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.- Yêu cầu HS nêu câu chuyện, bài văn, bài thơ đã chuẩn bị. (có thể chọn bài *Cửa Tùng*)- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.- GV cho HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương HS. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - Hs làm bài- 1 Hs lên chia sẻ.- HS đọc đề.- HS trả lời:a/ hồng tươib/ gan gócc/ mịt mù- Hs nêu*.*- HS nêu bài mình chọn.- HS chia sẻ trong nhóm đôi.- 4,5 HS chia sẻ. Lớp điền phiếu đọc sách. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Hs có thể ghi chép các thông tin cơ bản vào phiếu đọc sách của mình.- Hs nào tìm được câu chuyện, bài thơ theo yêu cầu có thể mang sách vở , truyện đến lớp thì tự đọc hoặc đọc trong nhóm, còn hs nào chưa tìm được thì đọc văn bản được giới thiệu trong sách.- Gv khuyến khích các em tìm thêm một số hình ảnh về quê hương, đất nước được nói đến trong bài đã đọc.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS đọc bài mở rộng.Tên bài đọc là gì? Bài viết về nơi nào? Ở đâu? Cách tác giả miêu tả có gì hay?- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................ |